

Mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC: **TRƯỜNG HOÀNG ĐAN**

Số hiệu cán bộ, công chức: 001386

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC: KHOA MÔI TRƯỜNG & TNTN

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC



1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):

TRƯƠNG HOÀNG ĐAN.

2) Tên gọi khác:

3) Sinh ngày: 08 tháng 05 năm 1971, Giới tính (nam, nữ): Nữ

4) Nơi sinh: Phường Tân An, Q.Ninh Kiều, Tỉnh Cần Thơ

5) Quê quán: P.An Hòa, TP Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

6) Dân tộc: Kinh

7) Tôn giáo: Không

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: U5, Khu A, Mậu Thân, P.Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, Cần Thơ.

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: U5, Khu A, Mậu Thân, P.Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, Cần Thơ

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Nghiên cứu viên.

11) Ngày tuyển dụng: 1/1/1997, Cơ quan tuyển dụng: Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Quyền Trưởng Bộ môn.

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: Trưởng Bộ môn.

14) Ngạch công chức (viên chức): 15.110, Mã ngạch: V.07.01.01

Bậc lương: 1, Hệ số: 6.2, Ngày hưởng: 10/2/2017.

Phụ cấp chức vụ: 0.4, Phụ cấp khác: 0

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): Lớp 12/12- Hệ chính quy

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Phó giáo sư, Tiến sĩ.

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị:Sơ cấp..... 15.4-Quản lý nhà nước:
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, cán sự,.....)

15.4- Ngoại ngữ: Anh + B, C, 15.6-Tin học: A

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 4/2/2012, Ngày chính thức: 4/2/2013

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: Vào đoàn ngày 26/3/1985.

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ: .../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú ...)

20) Sở trường công tác:

21) Khen thưởng: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2011, 22) Kỷ luật:
(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe: Tốt, Chiều cao: 1m54, Cân nặng: 53.kg, Nhóm máu: O

24) Là thương binh hạng: .../....., Là con gia đình chính sách:
(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: 361593772. Ngày cấp: 25/10/2007

26) Số sổ BHXH: 5499000169

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
	Tin học	1992		Tin học VP
ĐH Cần Thơ	Trồng trọt	9/1990-5/1994	Tập trung	Đại học
	Ngoại ngữ Anh	1995		Trình độ B
	Ngoại ngữ Anh	1999		Trình độ C
	Tin học	2000		Trình độ A
ĐH Cần Thơ	KH Môi trường	9/2002 - 2006	Tập trung	Thạc sĩ
ĐH AARHUS	KH Môi trường	10/2005 - /2008	Tập trung	Tiến sĩ
	Lý luận chính trị			Sơ cấp

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư .

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo , bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,...
01/2000 - 06/2009	Giáo viên trung học; Giảng viên; Nghiên cứu viên, Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên
07/2009 - 03/2010	Phó Bộ Môn, Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên
04/2010 - 07/2012	UV Công đoàn đơn vị; Phó Bộ Môn, Khoa Môi trường và

	Tài nguyên Thiên nhiên
08/2012 - 09/2012	UV Công đoàn đơn vị; Phụ trách sau đại học, Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên
10/2012 - 01/2015	Phụ trách sau đại học, Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên
02/2015	Quyền Trưởng Bộ môn; Tổ trưởng Chuyên ngành; Phụ trách sau đại học, Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Cha	Trương Văn Tri	1932	Phường An Hòa, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang, giáo viên. Đã mất
Mẹ	Ngô Thị Hôn	1931	Xã Vị Thanh, Vị Thủy, Cần Thơ, nội trợ. Đã mất
Chồng	Nguyễn Nam Bình	1972	Xã Tam kỳ, huyện Tam kỳ, tỉnh Quảng Nam- Đà Nẵng. Kế toán trưởng Công ty cổ phần phân bón hóa chất Cần Thơ
Con	Nguyễn Trương Bình Nguyên	2002	Đang học Trường PTTH Lương Thế Vinh
Con	Nguyễn Trương Thanh Long	2012	Còn nhỏ
Chị	Trương Thị Nga	1957	Giảng viên trường Đại học Cần thơ
Anh	Trương Anh Dũng	1958	Thợ sửa xe tại số 26 đường 30/4, phường An Phú, Thành phố Cần thơ
Chị	Trương Thị Bạch Huệ	1960	Nội trợ Phường An Hòa, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
Chị	Trương Thị Ngọc Trinh	1963	Giáo viên trường trung học cơ sở Trần Ngọc quế, Cần thơ
Chị	Trương Thị Anh Đào	1964	Cán bộ công chức tại viện Nghiên cứu và phát triển Đồng bằng sông cửu long, Đại học Cần thơ
Anh	Trương Anh Kiệt	1966	Kỹ sư xây dựng tại công ty phát triển khu công nghiệp Cần thơ
Chị	Trương Thị Mai	1968	Bác sĩ, làm việc tại bệnh viện An Bình thành phố Hồ Chí Minh

--	--	--	--

a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Cha chồng	Nguyễn Hữu Lạc	1938	Nghỉ hưu
Mẹ chồng	Nguyễn Thị Đăng Khoa	1945	Đã mất
Em chồng	Nguyễn Thu Phương	1978	Cán bộ công chức tại công ty cổ phần phân bón hóa chất Cần Thơ

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm	1/1997	1/1999	1/2000	1/2003	10/2004	1/2006	1/2009	5/2011	1/2014	2/2017
Mã ngạch/bậc	13.092 /1	13.092 /2	15.113 /3	15.113 /4	15.113/3	15.111 /4	15.111 /5	15.110 /1	15.110 /2	V.07.0 1.01/1
Hệ số lương	2.34	2.67	3	3.33	3	3.33	3.66	4.4	4.74	6.20

Danh sách giáo trình đã được xuất bản

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGD
1	Quản lý môi trường nông nghiệp và nông thôn	Giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2011	2	Đồng biên soạn từ trang 1-70; 87-113	Trường Đại học Cần Thơ
2	Quản lý chất lượng môi trường.	Giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2011	2	Đồng biên soạn từ trang 1-71; 86-115	Trường Đại học Cần Thơ
3	Quản lý môi trường.	Giáo trình	<i>Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2013</i>	2	Đồng biên soạn từ trang 79-112	Trường Đại học Cần Thơ
4	Tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và quản lý thiên tai	Giáo trình	<i>Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2013</i>	2	Đồng biên soạn từ trang 1-24	Trường Đại học Cần Thơ

Danh sách các đề tài nghiên cứu khoa học chủ nhiệm và tham gia

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Xếp loại
1	Sự thích nghi của thủy sinh thực vật trong các thủy vực ô nhiễm hữu cơ ở một số vùng Đồng bằng sông Cửu Long	x		Cấp Trường. Mã số: T2010-18	1 năm	31-12-2010	Tốt
2	Đánh giá lượng cacbon tích lũy trên mặt đất của một số trạng thái rừng tràm tại vườn Quốc gia U Minh Thượng	x		Cấp Trường. Mã số: T2013-38	1 năm	10-5-2014	Tốt
3	Xây dựng kế hoạch Đa dạng sinh học Thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 đến 2015 và định hướng đến 2020		x		1 năm	2014	Tốt
4	Điều tra cơ bản đánh giá thực trạng Đa dạng sinh học tỉnh Vĩnh Long và xác định các vấn đề ưu tiên bảo tồn Đa dạng sinh học		x		1 năm	2014	Tốt
5	Phát triển các khóa học về quản lý vùng lũ lụt và rủi ro lũ lụt (<i>Dự án DelPHE</i>).		x		2 năm	2010	Tốt
6	Tăng cường năng lực quản lý vùng ven biển (<i>Dự án CoastProfs</i>)		x		2 năm	2011	Tốt
7	Phát triển dự án lồng ghép và trao đổi học thuật từng chặng trong xây dựng chương trình đào tạo nhằm mục tiêu liên kết đào tạo thạc sĩ – Chương trình Bắc Nam – Nam (<i>North South – South Cooperation Programme, NSSCP</i>).		x		2 năm	2011	Tốt
8	<i>Điều tra cơ bản và đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học Khu Bảo tồn Thiên nhiên Đất ngập nước Lung Ngọc Hoàng, Phụng Hiệp, Hậu Giang</i>	x			18 tháng	Đang thực hiện	

9	<i>Quản lý, Bảo vệ và Phát triển Vườn Chim Trung Tâm Nông Nghiệp Mùa Xuân – huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang</i>		x		18 tháng	Đang thực hiện	
---	--	--	---	--	----------	----------------	--

Kết quả NCKH đã công bố trong các bài báo khoa học

Bài báo khoa học đã công bố

Trước khi bảo vệ Luận án Tiến sĩ

Danh sách các bài báo được đăng trên các Tạp chí khoa học, Kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo khoa học trước khi bảo vệ Luận án Tiến sĩ

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
Nhóm đề tài nghiên cứu về: “Sử dụng hệ thống đất ngập nước xử lý ô nhiễm”							
1	The influence of temperature, light, salinity and seed pre-treatment on the germination of <i>Sesbania sesban</i>	2	African Journal of Biotechnology ISSN 1684-5315		19	2231-2235	2007
2	Ảnh hưởng của các loại đất đến sự tăng trưởng Cây Đền đĩn (<i>Sesbania sesban</i>)	5	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333		10	176-184	2008
3	Xử lý nước thải chăn nuôi bằng bèo tai tượng và bèo tai chuột	5	Kỷ yếu HNKH: PTBV vùng Đồng bằng sông Cửu Long sau khi Việt Nam gia nhập WTO		28	80-83	2007
4	Ảnh hưởng của nhiệt độ, ánh sáng, độ mặn và hạt giống tiền xử lý lên sự nảy mầm của hạt giống cây Đền đĩn (<i>Sesbania sesban</i>)	2	Kỷ yếu HNKH: PTBV vùng Đồng bằng sông Cửu Long sau khi Việt Nam gia nhập WTO			63-71	2007
5	Hiệu quả xử lý nước thải chăn nuôi bằng sậy (<i>Phragmites spp.</i>)	5	Kỷ yếu HNKH: PTBV vùng Đồng bằng sông Cửu Long sau khi Việt Nam gia nhập WTO			273-279	2007
Nhóm đề tài nghiên cứu về: “Sử dụng hệ thống đất ngập nước xử lý ô nhiễm”							
6	So sánh hiệu quả xử lý nước thải chăn nuôi bằng rau dừa (<i>Jussiaea Repens. L</i>) và rau muống (<i>Ipomoea Aquatica Forssk</i>)	5	Kỷ yếu HNKH: PTBV vùng ĐBSCL sau khi VN gia nhập WTO			287-295	2007
TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố

Nhóm đề tài nghiên cứu về: “Ứng dụng quản lý và xử lý rác thải – bảo vệ môi trường”

7	Điều tra về trình độ nhận thức của người dân tại xã An Bình - thành phố Cần Thơ về môi trường,	4	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333			174-179	2003
8	Tìm hiểu thành phần và số lượng rác thải sinh hoạt nông hộ ở xã An Bình, thành phố Cần Thơ	3	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333			161-166	2003

Nhóm đề tài nghiên cứu về: “Động vật đất và vai trò trong tuần hoàn dinh dưỡng đất ở Đồng bằng sông Cửu Long”

9	Động vật trong đất và vai trò trong tuần hoàn dinh dưỡng cây trồng	1	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333		24	169-173	2006
---	--	---	---	--	----	---------	------

Nhóm đề tài nghiên cứu về: Các vấn đề môi trường khác

10	Nghiên cứu kim loại nặng trong phân bón tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long	2	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		21	180-182	2005
11	Cadmium trong nông nghiệp tác dụng đối với con người và gia súc	2	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		17	180-182	2003

Sau khi bảo vệ Luận án Tiến sĩ

Danh sách các bài báo được đăng trên các Tạp chí khoa học, Kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo khoa học sau khi bảo vệ Luận án Tiến sĩ

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
Nhóm đề tài nghiên cứu về: “Sử dụng hệ thống đất ngập nước xử lý ô nhiễm”							
1	Growth responses of the perennial legume <i>Sesbania sesban</i> to NH ₄ and NO ₃ nutrition and effects on root nodulation	2	Aquatic Botany ISSN 0304-3770		91	238-244	2009
2	Treatment of high-strength wastewater in tropical constructed wetlands planted with <i>Sesbania sesban</i> : Horizontal subsurface flow versus vertical downflow	4	Ecological Engineering ISSN 0925-8574		37	711-720	2010
3	Performance of two emergent macrophytes in constructed wetlands treating domestic wastewater	3	Journal of Science and Technology ISSN 0866 708X		52	246-252	2014
4	Plant tissue nutrient concentration and porosity ratio of four tropical macrophyte species and their potential use for wastewater treatment	2	Journal of Science and Technology ISSN 0866 708X		52	140-146	2014
5	Bước đầu nghiên cứu xử lý nước thải sinh hoạt của rong đuôi chồn (<i>Ceratophyllum demersum</i>) và bèo tai tượng (<i>Pistia stratiotes</i> L.)	3	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		42	71 – 75	2013
6	Hiệu quả xử lý nước thải hầm tự hoại và khả năng tích lũy đạm lân của Môn Nước (<i>Colocasia esculenta</i>) và Cỏ Mềm	3	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		40	32-36	2012
7	Diễn biến hàm lượng đạm trong hệ thống xử lý nước thải có trồng cây Diên điển	4	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		31	72-77	2009
8	Xử lý nước thải trong nuôi trồng thủy sản bằng đất ngập nước và thủy sinh thực vật	4	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		31	78-82	2009
9	Diễn biến hàm lượng đạm trong hệ thống xử lý nước thải có trồng cây Diên điển	4	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333		12	01-08	2009

18	Đánh giá lượng cacbon tích lũy của sinh khối rừng tràm trên nền đất than bùn tại vườn quốc gia U Minh Thượng	3	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333		30a	105-114	2014
19	Đánh giá lượng cacbon tích lũy của sinh khối rừng tràm trên nền đất sét tại vườn quốc gia U Minh Thượng	3	Tạp chí Khoa học ĐH Cần Thơ ISSN 1859 – 2333		31a	125-135	2014
TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
Nhóm đề tài nghiên cứu về: Các vấn đề môi trường khác							
20	Small-scale rice mills enterprises in Mekong delta – The environmental pollution and remedy solution	3	Tạp chí Hóa học ISSN 0866 - 7144		3	373-378	2013
21	Hàm lượng kim loại nặng, hóa chất bảo vệ thực vật ở một số loài rau quả và an toàn vệ sinh thực phẩm	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN 0866 708X		49	58-64	2011
22	Khảo sát hiện trạng môi trường xã Đại Thành, thị xã Ngã Bảy tỉnh Hậu Giang để làm cơ sở xây dựng xã nông thôn mới	3	Tạp chí Khoa học đất ISSN 0868 – 3743		42	52 – 57	2013

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....

..... Ngày... tháng... năm

Người khai
 Tôi xin cam đoan những lời
 khai trên đây là đúng sự thật
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng
 CBCC**

(Ký tên, đóng dấu)

Trương Hoàng Đan